

Số: 45 /KH-UBND

Rạch Giá, ngày 27 tháng 02 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 10 tháng 09 năm 2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Rạch Giá lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Rạch Giá lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ủy ban nhân dân phường Rạch Giá ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các mục tiêu, nhiệm vụ, khâu đột phá và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa bàn khu dân cư.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án, kế hoạch theo phương châm 06 rõ: Rõ việc; rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, cơ quan phối hợp; rõ biện pháp, nguồn lực thực hiện; rõ thời gian; rõ thẩm quyền, trách nhiệm; rõ sản phẩm đạt được, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và khả năng cân đối, huy động nguồn lực, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đề ra.

##### 2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải được thực hiện chủ động, quyết liệt, đồng bộ, đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí; phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu.

- Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa mục tiêu trước mắt và lâu dài, giữa nhiệm vụ thường xuyên và các khâu đột phá, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát; thực hiện nghiêm việc sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể,



cá nhân thực hiện tốt, đồng thời chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC KHẤU ĐỘT PHÁ**

### **1. Nhiệm vụ trọng tâm**

1.1. *Các phòng, ban, ngành; các đơn vị có liên quan:* Tập trung phát triển kinh tế nhanh và bền vững, gắn tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số, đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học, kỹ thuật tiên tiến vào các hoạt động kinh tế - xã hội. Phát huy giá trị văn hóa và con người, nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

1.2. *Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp Ban Quản lý Dự án phường, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường, các phòng ban, ngành, các đơn vị có liên quan:* Tham mưu UBND phường về Tổ chức lập mới, điều chỉnh, bổ sung và phê duyệt các đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết theo Quy hoạch chung được duyệt. Đặc biệt là các đề án quy hoạch phân khu có liên quan đến các đảo nhân tạo hướng ra biển tạo điều kiện cho các Nhà đầu tư vào đầu tư hiệu quả, phù hợp với tiềm năng chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển. Tăng cường quản lý, sử dụng đất, trong đó có đất công trên địa bàn phường; thực hiện tốt quy định phân loại chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo trật tự đô thị và vệ sinh môi trường trên địa bàn phường. Tiếp tục đầu tư xây dựng hạ tầng, giao thông kết nối với các địa phương lân cận tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương và liên kết các ngành nghề đặc trưng thế mạnh. Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân; xây dựng danh mục kêu gọi đầu tư trình cấp thẩm quyền phê duyệt và cung cấp thông tin để thu hút các nhà đầu tư vào địa bàn phường.

1.2. *Phòng Văn hoá – Xã hội chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường, các phòng ban, ngành, các đơn vị có liên quan:* Tham mưu UBND phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh. Triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập kiến thức và kỹ năng số cơ bản đến mọi tầng lớp Nhân dân; xây dựng mỗi khu phố là một điểm hỗ trợ, hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến tại cộng đồng khu dân cư.

### **2. Các chỉ tiêu nhiệm vụ chủ yếu:**

2.1. *Chỉ tiêu kinh tế:* (1) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân 5 năm từ 12,30% trở lên; tổng giá trị sản phẩm đạt 281.427 tỷ đồng; (2) Thu ngân sách 5 năm đạt 6.620,54 tỷ đồng (*kể cả tiền thu sử dụng đất*). Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước bình quân 5 năm đạt 11,47%; (3) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2026-2030 từ 70.603 tỷ đồng.

**2.2. Chỉ tiêu xã hội:** (1) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt từ 143,33 triệu đồng trở lên; (2) Tỷ lệ trường học công lập đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 đạt 68% trở lên; tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo đạt 99% trở lên, học sinh từ 6-14 tuổi đến trường đạt 99% trở lên; (3) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều dưới 1%; (4) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế so với dân số đạt 95% trở lên; (5) Lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội trên 27%; (6) Số nhà ở xã hội hoàn thành đến năm 2030 là 1.766 căn; (7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc đến năm 2030 đạt 75% trở lên, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ đạt 47%; giải quyết việc làm mới bình quân hàng năm 4.000 lượt lao động; tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng trong độ tuổi dưới 4%.

**2.3. Chỉ tiêu môi trường:** (1) Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 100%; (2) Tỷ lệ thu gom rác thải và xử lý tập trung đạt 100%.

**2.4. Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh:** (1) Công tác tuyên, chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt 100% chỉ tiêu trên giao; diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ hoặc theo nhiệm vụ phòng thủ dân sự trong nhiệm kỳ 01 lần; xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ so với dân số đạt 0,3%; giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh đạt 100%; (2) Tỷ lệ giải quyết tin báo tố giác tội phạm đạt 90% trở lên; tỷ lệ điều tra khám phá án đạt 75% trở lên; phấn đấu đến năm 2030 xây dựng đạt phường không ma túy.

*(kèm theo Phụ lục chi tiết)*

### **3. Các khâu đột phá**

(1) *Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp các phòng ban, ngành, các đơn vị có liên quan:* Tham mưu UBND phường Tập trung hoàn thành và tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế biển, Kế hoạch tăng cường quản lý đô thị.

(2) *Phòng Văn hoá – Xã hội chủ trì, phối hợp các phòng ban, ngành, các đơn vị có liên quan:* Tham mưu UBND phường Tập trung hoàn thành và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

### **III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Các Phòng, ban, ngành phường và các đơn vị có liên quan:** Tập trung triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đảng ủy phường, HĐND phường và UBND phường đảm bảo “06 rõ” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đi đôi với kiểm soát quyền lực. Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý; đồng thời, xây dựng kịch bản tăng trưởng hàng năm, xác định rõ giải pháp, tiến độ và trách nhiệm thực hiện nhằm phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu của từng ngành, lĩnh vực theo Nghị quyết đề ra.

*Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phối hợp Thống kê Cơ sở Rạch Giá, các phòng, ban, ngành phường:* Theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội định kỳ (tháng, quý, năm); kịp thời tham mưu UBND phường xây dựng kịch bản tăng trưởng và các giải pháp điều hành nhằm hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

## **2. Nhóm giải pháp về phát triển kinh tế**

- Triển khai thực hiện tốt quy hoạch tổng thể, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Phấn đấu tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân 5 năm từ 12,3% trở lên. Phát huy tốt tiềm năng, lợi thế của phường, tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, trong đó chú trọng phát triển kinh tế tư nhân theo Chương trình hành động số 05-CTr/TU, ngày 22/8/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị. Tập trung phát triển đa dạng các ngành thương mại, dịch vụ, nhất là chỉ đạo triển khai thực hiện phát triển kinh tế ban đêm theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 29/02/2025 của UBND tỉnh. Rà soát quy hoạch, sắp xếp, kêu gọi đầu tư xây dựng, chỉnh trang nâng cấp các chợ, trung tâm thương mại, hệ thống bán lẻ, siêu thị, hình thành các chợ đầu mối, chợ đêm, phát triển thương mại, dịch vụ tuyến phố theo hướng chuyên doanh, khuyến khích hộ kinh doanh phát triển theo dạng siêu thị, cửa hàng tiện lợi; quan tâm phát triển dịch vụ giải trí, ăn uống truyền thống của địa phương. Thực hiện đầu tư cải tạo, xây dựng mới Trung tâm thương mại, chợ.... Chuyển đổi hình thức đầu tư, chuyển đổi ngành hàng cho phù hợp với xu hướng thị trường, nhu cầu khách hàng và khả năng thích ứng của tiểu thương.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng hạ tầng, giao thông kết nối với các địa phương lân cận tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương và liên kết các ngành nghề đặc trưng thế mạnh với Đặc khu Phú Quốc, phường Hà Tiên, phường Châu Đốc để hình thành các cực tăng trưởng năng động của tỉnh, làm hạt nhân lan tỏa sang các khu vực lân cận. Phối hợp với các ngành, doanh nghiệp mở rộng quy mô và tạo điều kiện phát huy tối đa Cảng hàng không Rạch Giá.

- Chỉ đạo phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi theo mô hình kinh tế tổng hợp phục vụ đô thị. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục, vận động doanh nghiệp và ngư dân chấp hành nghiêm các quy định khai thác hải sản, phát triển nuôi trồng thủy sản, gắn với trách nhiệm tham gia bảo vệ tốt an ninh trên biển. Chỉ đạo quyết liệt ngăn chặn, xử lý nghiêm bằng biện pháp hành chính, hình sự để chấm dứt tình trạng tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

- Triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp của tỉnh giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035; tiếp tục phối hợp với tỉnh kêu gọi đầu tư Cụm Công nghiệp Đông Bắc Vĩnh Hiệp, phát triển các ngành công

nghiệp ít ảnh hưởng môi trường, chú trọng phát triển công nghiệp phụ trợ, công nghệ cơ khí, chế biến thực phẩm,...

- Huy động, khơi thông các nguồn lực, khuyến khích các thành phần kinh tế hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là đất đai chuyển đổi sang sử dụng đa mục đích, công nghệ để đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, liên thông, đa dụng. Lãnh đạo, điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn hiệu quả, đúng quy định, nhất là đối với các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn.

- Tích cực huy động, khai thác tốt các nguồn thu vào ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ các khoản thu theo kế hoạch, phấn đấu thu ngân sách 5 năm đạt 6.620,54 tỷ đồng; xử lý nghiêm các vi phạm, hạn chế phát sinh nợ thuế. Tăng cường kiểm tra thu, chi tài chính đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả. Quản lý tốt nguồn vốn cho vay từ ngân hàng chính sách xã hội, hạn chế thấp nhất nợ quá hạn.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án phát triển An Giang thành trung tâm kinh tế biển mạnh quốc gia. Phát huy thế mạnh về biển bồi đắp để thực hiện các công trình, dự án lấn biển tạo quỹ đất phát triển đô thị hướng biển. Khai thác các giá trị sinh thái của vùng ven biển, các đảo nhân tạo phát triển các loại hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng...; phối hợp với các ngành, doanh nghiệp mở rộng quy mô và tạo điều kiện phát huy tối đa Cảng hành khách Rạch Giá kết nối các đặc khu để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, du lịch,...

- Tiếp tục hoàn thiện điều chỉnh quy hoạch chung địa giới hành chính phường Rạch Giá sau sắp xếp, bổ sung hoàn chỉnh các đồ án quy hoạch phân khu 1/2000 và quy hoạch chi tiết 1/500, lập và phê duyệt đầy đủ các quy hoạch chuyên ngành cần thiết, sát hợp với yêu cầu phát triển. Quy hoạch giao thông đồng bộ, kết nối các khu vực trong phường và với các vùng lân cận. Ưu tiên phát triển giao thông công cộng, giảm thiểu ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật đầu tư nâng cấp và mở rộng hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chất thải rắn và áp dụng các công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, chống ngập úng đô thị.

- Tăng cường quản lý đô thị nhất là tập trung đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng (cầu, đường, kênh thủy lợi, thoát nước, cấp nước, điện, viễn thông; nâng cấp mở rộng hẻm đảm bảo đồng bộ, thông suốt, đáp ứng yêu cầu phòng cháy chữa cháy và thoát nước); kiến trúc và cảnh quan đô thị văn minh, hiện đại. Phối hợp triển khai đồng bộ, đầu tư xây dựng mới các khu tái định cư, nhà ở xã hội theo hướng đô thị thông minh, phấn đấu số nhà ở xã hội hoàn thành đến năm 2030 từ 1.766 căn trở lên. Xây dựng mới các công trình công cộng như giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí,... tạo lập các công viên, cây xanh, thảm cỏ cải thiện môi trường sống, tạo không gian sinh hoạt cộng đồng, sân chơi, thể dục thể thao,... trang trí và tạo điểm nhấn cho đô thị. Tiếp tục triển khai các giải

pháp nâng cao hiệu quả quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông đảm bảo sáng, xanh, sạch đẹp và bền vững.

- Ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ vào chính quyền số: Thực hiện tốt các Chủ trương, Nghị quyết của cấp trên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức, nhất là triển khai thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 22/8/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Bố trí không dưới 3% tổng chi ngân sách địa phương hằng năm cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số). Đẩy mạnh ứng dụng, tiến bộ khoa học - công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI), chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào các lĩnh vực quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh và đời sống, phục vụ khai thác tốt các tiềm năng, thế mạnh, tạo động lực phát triển của phường. Khuyến khích xây dựng mô hình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Xây dựng mỗi khu phố là một điểm hỗ trợ, hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến tại cộng đồng khu dân cư. Tổ chức triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường. Đa dạng hóa hình thức truyền thông trên các kênh chính thống và mạng xã hội; truyền thông trực tiếp đến khu phố, hộ dân.

- Quản lý tốt công tác quy hoạch, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, khoáng sản... gắn với thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu. Tranh thủ các nguồn vốn tập trung đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống xử lý chất thải, nước thải, thoát nước tại đô thị, khu dân cư tập trung; thường xuyên thực hiện nạo vét, khơi thông các kênh rạch gây ô nhiễm môi trường. Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án phân loại chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; có biện pháp ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

### **3. Nhóm giải pháp về phát triển văn hoá, xã hội, con người**

- Về giáo dục và đào tạo: Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện tốt các chủ trương về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Sắp xếp lại trường, lớp gắn với đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy và học. Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo. Thực hiện tốt phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, ý thức học tập, rèn luyện, trau dồi kiến thức, nâng cao kỹ năng, trình độ. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng và đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn nghề nghiệp, nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 đạt 68% trở lên.

- Thường xuyên chú trọng phát triển văn hóa, xây dựng con người Rạch Giá “hiền hòa - thân thiện - văn minh - nghĩa tình” đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án phát triển thể

lực, tầm vóc con người Việt Nam giai đoạn 2011-2030; chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng, phát triển thể thao thành tích cao, đầu tư một số môn thể thao thế mạnh của phường để góp phần nâng cao thành tích chung của tỉnh. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tập tục truyền thống tốt đẹp trong cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học và mỗi gia đình, đây là nền tảng phát triển bền vững. Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa; quản lý chặt chẽ dịch vụ văn hóa, nâng cao chất lượng phong trào văn hóa. Bảo vệ, trùng tu, tôn tạo và khai thác có hiệu quả các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn. Tổ chức tốt các sự kiện lễ hội, văn hóa, thể thao trên địa bàn.

- Về y tế, dân số - phát triển và bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; đảm bảo đủ thuốc và vật tư y tế trong khám và điều trị; chủ động trong phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh; thực hiện các chương trình y tế, dân số - phát triển, đảm bảo quy mô, mật độ dân số trong phát triển đô thị. Đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển đổi số về lĩnh vực y tế; triển khai số khám sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử. Tăng cường quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân. Tích cực tuyên truyền vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế (phần đầu đạt 95%), bảo hiểm xã hội, nâng cao thể lực, tuổi thọ và cải thiện chất lượng cuộc sống.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội: Huy động các nguồn lực tham gia chăm lo cho gia đình chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hoạt động an sinh xã hội. Thực hiện tốt chủ trương phát triển nhà ở xã hội, xóa nhà tạm, nhà dột nát. Thực hiện hiệu quả giải pháp giảm nghèo bền vững; nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề, giới thiệu, giải quyết việc làm cho lao động.

#### **4. Nhóm giải pháp về quốc phòng, an ninh, đối ngoại**

- Thực hiện tốt các chủ trương, Nghị quyết của Tỉnh ủy về chiến lược bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh Quốc gia trong tình hình mới; nắm chắc tình hình từ sớm, từ xa, kịp thời đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động “Diễn biến hòa bình” và các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, nhất là trên không gian mạng; củng cố thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân; giữ vững ổn định chính trị - xã hội; công tác quốc phòng an ninh gắn liền với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; nâng lên chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; phát triển đảng viên phù hợp trong lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Tổ chức tốt huấn luyện, diễn tập, tuyển quân theo kế hoạch; tăng cường phối hợp giữa các lực lượng trong xử lý các tình huống phức tạp về quốc phòng-an ninh; chủ động kịp thời thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn.

- Đẩy mạnh công tác nắm tình hình, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là trộm cắp và ma túy; triển khai đồng bộ các giải pháp kiểm chế tai nạn giao thông; thường xuyên thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy nổ, kịp thời cứu hộ, cứu nạn. Phát triển, nhân rộng các mô hình có hiệu quả của phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Phát huy hiệu quả lực lượng an ninh trật tự ở cơ sở. Phấn đấu giải quyết tin báo tố giác tội phạm đạt 90% trở lên; tỷ lệ điều tra khám phá án đạt 75% trở lên.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về hội nhập quốc tế, nhất là tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 22/8/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; phối hợp với các đơn vị chức năng thực hiện quảng bá các giá trị văn hóa, hình ảnh, tiềm năng, lợi thế của phường; tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc đón tiếp các đoàn khách đến và làm việc với tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

### **5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính**

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung cải thiện năng lực hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, xây dựng chính quyền chuyên nghiệp, hiện đại, đồng bộ với chương trình chuyển đổi số và chính quyền số.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, nâng cao chất lượng xây dựng và thi hành văn bản pháp luật; kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản kịp thời phù hợp với tình hình mới.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đặc biệt đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, bảo đảm bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các phòng, ban, ngành phường căn cứ Kế hoạch này xây dựng và tổ chức thực hiện theo ngành, lĩnh vực được phân công; cụ thể hóa đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ thực hiện và sản phẩm đầu ra; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại cơ sở. Thực hiện sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ theo quy định; chịu trách nhiệm trước UBND phường về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

**2.** Giao phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành phường và các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng tháng, quý, năm

báo cáo Ủy ban nhân dân phường theo quy định. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, ban, ngành căn cứ vào kế hoạch này chủ động đề ra các giải pháp tích cực, khả thi, hiệu quả; tận dụng tốt thời cơ, chủ động vượt qua mọi thách thức để đảm bảo thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển chung của phường Rạch Giá. /

**Nơi nhận:**

- VP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Ban lãnh đạo các khu phố;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Bùi Trung Thực**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI PHƯỜNG RẠCH GIẢ 5 NĂM 2026-2030**  
(Kèm theo Kế hoạch số **45** /KH-UBND ngày **27** /02/2026 của UBND phường Rach Giả)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030	Chỉ tiêu Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030					Tốc độ tăng bình quân 5 năm 2026-2030 (%)	KH 5 năm giai đoạn 2026-2030 so với mức TH 2021-2025 (%)
						2026	2027	2028	2029	2030		
A	B	C	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10=2/1
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>											
1	Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn (Giá so sánh 2010)	Tỷ đồng	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	Thống kê Cơ sở, Thuế Cơ sở, Ban QLDA phường, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	281.427	44.477	49.689	55.557	62.149	69.555	12,30	173,76
	<i>Khu vực I (Nông, Lâm, Thủy sản)</i>	<i>Tỷ đồng</i>			18.346	3.898	3.780	3.620	3.556	3.492	-2,52	93,59
	<i>Khu vực II (Công nghiệp, Xây dựng)</i>	<i>Tỷ đồng</i>			104.615	16.921	18.347	20.517	22.994	25.836	11,60	176,88
	<i>Khu vực III (Thương mại, dịch vụ)</i>	<i>Tỷ đồng</i>			158.466	23.658	27.562	31.420	35.599	40.227	14,94	190,42
	<i>Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm theo giá so sánh</i>	%				14,20	11,72	11,81	11,87	11,92		
2	Ngân sách Nhà nước		Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	Thuế Cơ sở, Thuế tâm Dịch vụ tổng hợp								
	<i>Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn</i>	<i>Tỷ đồng</i>			6.620,54	1083,25	1191,57	1310,73	1441,80	1593,19	11,47	250,76
	<i>Tốc độ tăng tổng thu ngân sách Nhà nước</i>	%				17,00	10,00	10,00	10,00	10,50		
3	Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn (theo giá hiện hành)	Tỷ đồng	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	Thống kê Cơ sở, Thuế Cơ sở, Ban QLDA phường	70.603	13.103	13.453	14.309	14.653	15.085		126,98
<b>II</b>	<b>CHỈ TIÊU XÃ HỘI</b>											
4	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	Thống kê Cơ sở		127,00	130,00	135,00	140,00	143,33	5,33	
5	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia	%	Phòng Văn hoá Xã hội	Các Trường học trên địa bàn	68% trở lên	67,00	68,00	69,00	69,00	70,00		
	Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo	%			99% trở lên	99,00	99,00	99,00	99,00	99,00		
	Tỷ lệ huy động trẻ 6 đến 14 tuổi đến trường	%			99% trở lên	99,00	99,00	99,00	99,00	99,00		
6	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	%	Phòng Văn hoá Xã hội	Các phòng ban, ngành phường, các Khu phố	dưới 1%	dưới 1%	dưới 1%	dưới 1%	dưới 1%	dưới 1%		

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030	Chỉ tiêu Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030					KH 5 năm giai đoạn 2026-2030 so với trước TH 2021-2025 (%)	
						2026	2027	2028	2029	2030		Tốc độ tăng bình quân 5 năm 2026-2030 (%)
A	B	C	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10=2/1
7	Giải quyết việc làm hàng năm	Người	Phòng Văn hoá Xã hội	Các phòng ban, ngành phường, các Khu phố	20.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000		
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%			75% trở lên	75,00	75,00	75,00	75,00	75,00		
	Trong đó: Tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ	%			47% trở lên	44,00	44,00	45,00	46,00	47,00		
8	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế so với dân số	%	Trạm Y tế phường	Các phòng ban, ngành phường, các Khu phố	95% trở lên	95% trở lên	95% trở lên	95% trở lên	95% trở lên	95% trở lên		
9	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đến năm 2030	%	BHXH	Các phòng ban, ngành phường, các Khu phố	27% trở lên	26,20	26,50	26,80	27,00	27,20		
10	Số nhà ở xã hội hoàn thành đến 2030	Căn	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	Các phòng ban, ngành phường	1.766	350	350	350	350	366		
III	CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG											
11	Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch	%	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	Cty cấp nước, Ban QLDA phường, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00		
12	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	%			100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00		
IV	QUỐC PHÒNG - AN NINH											
13	Công tác tuyển quân	%	Ban CHQS phường	Các phòng ban, ngành phường, các Khu phố	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0		
14	Tỷ lệ giải quyết tin báo, tố giác tội phạm	%	Công an phường	Các phòng ban, ngành phường, các Khu phố	90% trở lên	90,50	90,50	90,70	91,00	91,20		
	Tỷ lệ điều tra khám phá án	%			75% trở lên							